

TTĐTQ)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 723/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2025

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Chức vụ: C
	Ngày: 08/4/2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Di sản văn hoá ngày 23 tháng 11 năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).



Mai Văn Chính



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa

(Kèm theo Quyết định số 123/QĐ-TTg

ngày 06 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 ngày 23 tháng 11 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 (sau đây gọi là Luật Di sản văn hóa). Để triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Di sản văn hóa bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa trên phạm vi cả nước.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật Di sản văn hóa và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật được triển khai thi hành thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa.

II. NỘI DUNG

1. Về công tác hoàn thiện thể chế, chính sách

a) Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Di sản văn hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

b) Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật Di sản văn hóa

- Xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa (các điểm d khoản 3 Điều 7; khoản 4 Điều 13; khoản 7 Điều 25 (trừ nội dung quy định chi tiết về Di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam tại khoản 6 Điều 25); khoản 11 Điều 27; khoản 8 Điều 39 (trừ nội dung quy định chi tiết về quản lý và bảo vệ di sản văn hoá dưới nước tại khoản 4 Điều 39); khoản 5 Điều 41; khoản 4 Điều 43; khoản 4 Điều 44; khoản 5 Điều 45; khoản 7 Điều 50; khoản 7 Điều 51; khoản 8 Điều 52; khoản 4 Điều 56; khoản 6 Điều 60; khoản 5 Điều 61; khoản 10 Điều 63; khoản 4 Điều 67; khoản 5 Điều 69; khoản 2 Điều 78; khoản 2 Điều 79; khoản 2 Điều 80; khoản 2 Điều 83; khoản 7 Điều 85; khoản 6 Điều 89; khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 92).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

- Xây dựng Nghị định quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới, di sản văn hoá dưới nước, di sản văn hoá phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục của quốc gia về di sản văn hoá phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hoá phi vật thể (khoản 3 Điều 14; khoản 5 Điều 17; khoản 6 Điều 25; khoản 4 Điều 39).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

- Xây dựng Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập (khoản 6 Điều 29; khoản 5 Điều 30; khoản 5 Điều 34; khoản 4 Điều 35; khoản 5 Điều 37; khoản 2 Điều 70).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

- Xây dựng Thông tư quy định về kiểm kê di sản văn hoá, công bố danh mục kiểm kê di sản văn hoá và việc đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa (khoản 3 Điều 11, khoản 4 Điều 23, khoản 4 Điều 31, khoản 3 Điều 40, khoản 3 Điều 54, khoản 7 Điều 57, khoản 3 Điều 85, khoản 4 Điều 88).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 5 năm 2025.

- Xây dựng Thông tư quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tài liệu về di sản văn hoá phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu và việc nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hoá di sản văn hoá; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa (khoản 2 Điều 68, khoản 4 Điều 77, khoản 5 Điều 16, khoản 4 Điều 58, khoản 3 Điều 84).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 5 năm 2025.

- Xây dựng Thông tư quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (khoản 1 Điều 35, điểm đ khoản 2 Điều 35).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan có liên quan.

+ Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 5 năm 2025.

(Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 ban hành kèm theo Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 2247/VPCP-KGVX ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về xây dựng các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết Luật Di sản văn hóa năm 2024).

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Di sản văn hóa và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

a) Nội dung hoạt động:

- Đăng tải, cập nhật toàn văn nội dung Luật Di sản văn hóa và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên Cổng/Trang thông tin điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật và các hình thức phù hợp khác để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng.

- Triển khai các hình thức phổ biến pháp luật phù hợp; biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu, phổ biến và phối hợp với Bộ Tư pháp để cập nhật

trên Cổng Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật quốc gia tại địa chỉ: <http://pbgdpl.gov.vn>.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hoá bằng các hình thức cụ thể; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ và biên soạn tài liệu tập huấn cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao tại Luật Di sản văn hóa

a) Nội dung hoạt động: Rà soát, thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật Di sản văn hóa theo lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Di sản văn hoá được cân đối trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của bộ, ngành, địa phương có liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; gửi kết quả thực hiện theo Kế hoạch về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.